

CÔNG TY CỔ PHẦN TÀI NGUYÊN MASAN
MASAN RESOURCES CORPORATION

Số/No.: 390 /2018/NQ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 11 năm 2018
Ho Chi Minh City, dated November 15, 2018

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TÀI NGUYÊN MASAN
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS OF
MASAN RESOURCES CORPORATION**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BOARD OF DIRECTORS**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Pursuant to Law on Enterprises No. 68/2014/QH13 dated November 26, 2014 of the National Assembly of Vietnam and its implementing documents;
- Căn cứ Điều lệ hợp nhất ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Công Ty Cổ Phần Tài Nguyên Masan (“**Công Ty**”) như được sửa đổi tùy thời điểm; và
*Pursuant to the consolidated Charter dated April 20, 2018 of Masan Resources Corporation (the “**Company**”) as amended from time to time; and*
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Thư xin ý kiến Hội đồng Quản trị số 390./2018/BBKP-HĐQT ngày 15./11./2018,
Pursuant to Minutes of Vote Counting of the Board of Directors No. 390/2018/BBKP-HĐTV dated November 15, 2018

**QUYẾT NGHỊ:
RESOLVES:**

- Điều 1.** Thông qua việc Công Ty phát hành trái phiếu theo phương án phát hành trái phiếu (“**Phương Án Phát Hành**”) như được trình bày tại Phụ Lục 1 đính kèm theo Nghị quyết này (“**Trái Phiếu**”).
- Article 1.** To approve the issuance of bonds by the Company in accordance with the bond issuance plan (the “**Issuance Plan**”) attached hereto as Annex 1 (the “**Bonds**”).
- Điều 2.** Thông qua việc các nghĩa vụ thanh toán của Công Ty liên quan đến Trái Phiếu được bảo đảm bởi:
- Article 2.** To approve that the repayment obligations of the Company in relation to the Bonds shall be secured by:
- (i) cam kết bảo lãnh thanh toán từ Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo; và
a guarantee granted by Nui Phao Mining Company Ltd for such repayment obligations; and



- (ii) một số lượng cổ phần phổ thông do Công Ty phát hành thuộc sở hữu của Công Ty TNHH Tâm Nhìn Masan; và/hoặc
a number of ordinary shares issued by the Company and owned by Masan Horizon Company Limited; and/or
- (iii) các tài sản khác của Công Ty và/hoặc tài sản của (các) bên thứ ba khác theo quyết định của người được uỷ quyền quy định tại Điều 6 của Nghị Quyết này,
other assets of the Company and/or assets of the other third party(ies) as may be decided by the authorized representatives as specified in Article 6 hereof,

(các hợp đồng, thỏa thuận được các bên ký kết để tạo lập các biện pháp bảo đảm theo các mục từ (i) đến (iii) nêu trên được gọi chung là các “**Hợp Đồng Bảo Đảm**”).
(contracts, agreements executed by parties to create the security arrangements as prescribed in items (i) to (iii) above shall be hereinafter referred to collectively as the “Security Agreements”).

Điều 3. Thông qua các giao dịch được quy định trong, và việc Công Ty ký kết, chuyển giao và thực hiện, tất cả các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu mà Công Ty là một bên tham gia, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

Article 3. *To approve the transactions contemplated in, and the execution, delivery and performance by the Company of, all agreements, contracts and other documents relating to the Bonds to which the Company is a party, including but not limited to:*

- (i) mỗi hợp đồng đặt mua trái phiếu được ký kết với mỗi bên đặt mua trái phiếu;
each bond subscription agreement to be signed with each bond subscriber;
- (ii) hợp đồng bảo lãnh phát hành trái phiếu và/hoặc hợp đồng đại lý phát hành trái phiếu;
the underwriting agreement and/or the issuing agent agreement for the Bonds;
- (iii) hợp đồng tư vấn niêm yết trái phiếu;
the listing consultancy agreement for the Bonds;
- (iv) hợp đồng đại lý lưu ký trái phiếu;
the bond depository agency agreement;
- (v) hợp đồng đại diện chủ sở hữu trái phiếu;
the bondholders agency agreement;
- (vi) các Hợp Đồng Bảo Đảm;
the Security Agreements;
- (vii) các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu; và
other agreements, contracts and documents relating to the Bonds; and
- (viii) các bản sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hoặc thay thế của các tài liệu được nêu từ mục (i) đến mục (vii) của Điều này,

the amendments, supplementations, termination or replacements of the documents as prescribed in items (i) to (vii) of this Article,

(các hợp đồng, thỏa thuận quy định tại phần này được gọi chung là “**Các Tài Liệu Giao Dịch**”).

*(the aforementioned agreements, contracts and documents shall be referred to collectively as the “**Transaction Documents**”).*

Điều 4. Phê duyệt việc Công Ty

Article 4. *To approve*

(i) sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu để hợp tác kinh doanh với Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo (“**NPM**”) theo hợp đồng hợp tác kinh doanh ngày 21 tháng 9 năm 2018 giữa Công Ty và NPM; và

*the use of proceeds from the issuance of the Bonds by the Company to cooperate with Nui Phao Mining Company Ltd (“**NPM**”) in accordance with the business cooperation agreement dated September 21, 2018 between the Company and NPM; and*

(ii) ký kết, chuyển giao và thực hiện bản sửa đổi hợp tác kinh doanh ngày 21 tháng 9 năm 2018 giữa Công Ty và NPM (“**Bản Sửa Đổi Hợp Đồng Hợp Tác Kinh Doanh NPM**”) vì mục đích của đoạn (i) bên trên, và các sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hoặc thay thế của các tài liệu nêu tại đoạn (i) và (ii) (nếu có).

*the execution, delivery and performance by the Company of the amendment to the business cooperation agreement dated September 21, 2018 between the Company and NPM (the “**Amendment to NPM Business Cooperation Agreement**”) for the purpose of paragraph (i) above, and any amendments, supplementations, termination or replacements of the documents referred to in paragraphs (i) and (ii) (if any).*

Điều 5. Phê duyệt việc Công Ty

Article 5. *To approve*

(i) đầu tư / hợp tác kinh doanh với Công Ty TNHH Vonfram Masan (“**MTC**”) để kinh doanh, phát triển dự án chế biến và tinh luyện vonfram tại mỏ vonfram đa kim Núi Pháo theo Giấy Chứng nhận Đầu tư số 171022000001 ngày 15 tháng 01 năm 2014 được Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Thái Nguyên cấp (như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm);

*the investment of the Company in / the cooperation of the Company with Masan Tungsten Limited Liability Company (“**MTC**”) for operating and developing the tungsten refinery project based in Nui Phao mine in accordance with Investment Certificate number 171022000001 issued on January 15, 2014 by the People’s Committee of Thai Nguyen Province (as amended from time to time);*

(ii) ký kết, chuyển giao và thực hiện hợp đồng đầu tư / hợp tác kinh doanh liên quan đến việc đầu tư / hợp tác kinh doanh với MTC nêu trên (“**Hợp Đồng Hợp Tác Kinh Doanh MTC**”) và các sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hoặc thay thế của tài liệu này (nếu có); và

the execution, delivery and performance by the Company of the investment

/ business cooperation agreement related to the aforementioned investment in / business cooperation with MTC (the “MTC Business Cooperation Agreement”) and any amendments, supplementations, termination or replacements thereof; and

- (iii) sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu để đầu tư / hợp tác kinh doanh với MTC theo Hợp Đồng Hợp Tác Kinh Doanh MTC.
of the use of proceeds from the issuance of the Bonds by the Company to invest in / to cooperate with MTC in accordance with the MTC Business Cooperation Agreement.

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc của Công Ty thay mặt Công Ty:

Article 6. *To approve the authorization in favor of the Chairman of the Board of Directors or the General Director of the Company to act for and on behalf of the Company to:*

- (i) tổ chức triển khai thực hiện Phương Án Phát Hành; trong trường hợp cần thiết, quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh Phương Án Phát Hành phù hợp với quy định pháp luật, điều kiện thị trường và lợi ích của Công Ty;
organize the implementation of the Issuance Plan; and decide the amendment of, supplementation to, or modification of the Issuance Plan in accordance with laws, market conditions and for the interests of the Company;
- (ii) quyết định loại, giá trị tài sản khác của Công Ty (nếu có) và/hoặc của bên thứ ba khác làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của Công Ty liên quan đến Trái Phiếu;
decide the type and value of other assets of the Company (if any) and/or those of third party(ies) which will be used as collateral to secure for the repayment obligations of the Company relating to the Bonds;
- (iii) quyết định nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và Các Tài Liệu Giao Dịch phù hợp với Phương Án Phát Hành;
decide specific terms and conditions of the Bonds and the Transaction Documents in accordance with the Issuance Plan;
- (iv) quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ Trái Phiếu;
decide the matters relating to the use of the proceeds from the issuance of the Bonds, the method and resources for repayment of the Bonds;
- (v) quyết định danh sách các nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
decide the list of investors of the Bonds;
- (vi) quyết định việc đăng ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết Trái Phiếu trên sở giao dịch chứng khoán được công nhận tại Việt Nam sau khi Trái Phiếu được phát hành phù hợp với Điều 1 Nghị quyết này;
decide the depositing of the Bonds at the Vietnam Securities Depository and listing of the Bonds at a stock exchange recognized in Vietnam after issuing

the Bonds in accordance with Article 1 hereof;

- (vii) quyết định và tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để đăng ký và niêm yết Trái Phiếu theo quy định tại Điều này, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau: (A) quyết định khối lượng Trái Phiếu, thời gian đăng ký, niêm yết và các điều kiện cụ thể khác; (B) quyết định nội dung các hồ sơ, tài liệu nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật; và (C) làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký và niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu;
decide and implement necessary tasks to get the Bonds deposited and listed in accordance with provisions of this Article, including but not limited to the following tasks: (A) decide the volume of the Bonds to be deposited and listed, and the time of depositing and listing, and other terms; (B) decide and sign the dossiers and documents to be submitted to the relevant authorities for depositing and listing of the Bonds in accordance with the laws; and (C) work with and explain to the relevant authorities and related regulatory bodies regarding the depositing and listing dossiers and other matters relating to the depositing and listing of the Bonds;
- (viii) quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo phương án mua lại Trái Phiếu được quy định trong Các Tài Liệu Giao Dịch;
decide the early redemption of the Bonds in accordance with the plan of Bonds redemption as provided under the Transaction Documents;
- (ix) quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công Ty, Các Tài Liệu Giao Dịch và Nghị quyết này để hoàn tất đợt phát hành Trái Phiếu, thực hiện việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu và mua lại Trái Phiếu trước hạn; và
decide and implement all other necessary tasks in accordance with the laws, the Charter of the Company, the Transaction Documents, and this Resolution to complete the issuance of the Bonds, the depositing and listing of the Bonds; and
- (x) đàm phán, quyết định nội dung và tổ chức thực hiện Hợp Đồng Hợp Tác Kinh Doanh MTC và Bản Sửa Đổi Hợp Đồng Hợp Tác Kinh Doanh NPM.
negotiate, decide the terms and conditions and perform MTC Business Cooperation Agreement and the Amendment to NPM Business Cooperation Agreement.

Điều 7. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Article 7. *The members of the Board of Directors, the General Director, and relevant departments of the Company shall be responsible to implement this Resolution.*

Điều 8. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại trang đầu của Nghị quyết.

Article 8. *This Resolution shall be effective as from the date first above written.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF BOARD OF DIRECTORS



Chetan Prakash Baxi

Phụ Lục 1

Phương Án Phát Hành Trái Phiếu

I. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông Tin Chung:

- Tên Tiếng Việt : Công Ty Cổ Phần Tài Nguyên Masan
- Tên Tiếng Anh : Masan Resources Corporation
- Trụ Sở Giao Dịch : Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Thành Lập : Theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp số 0309966889 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2010, như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm
- Người Đại Diện Theo Pháp Luật : (1) Ông Chetan Prakash Baxi
Chức vụ: Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị

(2) Ông Craig Richard Bradshaw
Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Vốn Điều Lệ : 8.993.091.220.000 VND
- Ngành Nghề Kinh Doanh : - Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu thị trường); và
- Hoạt động tư vấn quản lý (chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý).

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: (triệu Đồng)		
	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017
Doanh thu thuần	2.657.875	4.048.817	5.404.645
Lợi nhuận trước thuế	58.559	100.565	292.122
Lợi nhuận sau thuế	84.322	115.346	301.126
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông			
Tổng tài sản	26.607.707	26.535.498	27.144.211
Tiền và các khoản tương đương tiền	372.014	603.345	780.414
Tài sản ngắn hạn	2.490.178	2.496.131	3.456.003
Tài sản dài hạn	24.117.529	24.039.367	23.688.207
Vốn điều lệ	7.194.473	7.194.473	7.194.473
Vốn chủ sở hữu	11.595.134	11.710.480	12.011.606
Vay ngắn hạn	2.530.218	2.227.003	3.404.794
Vay dài hạn	8.173.418	8.922.889	7.967.927

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2015, 2016 và 2017 của Tổ Chức Phát Hành)

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC

1. Mục Đích Phát Hành: Trái Phiếu được phát hành theo Phương Án Phát Hành này để
 - (a) tăng quy mô vốn hoạt động của Tổ Chức Phát Hành; và/hoặc
 - (b) thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của Tổ Chức Phát Hành.
2. Sử Dụng Số Tiền Thu Được: Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với các mục đích phát hành nêu trên.

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TRÁI PHIẾU

1. Loại Trái Phiếu: trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành.
2. Khối Lượng Phát Hành: Tổng khối lượng phát hành tối đa là 1.500.000.000.000 VND (một nghìn năm trăm tỷ Đồng) dự kiến được phát hành trong một hoặc nhiều đợt (mỗi đợt phát hành như vậy là một “**Đợt Phát Hành Trái Phiếu**”). Khối lượng phát hành cụ thể của từng Đợt Phát Hành Trái Phiếu sẽ do Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
3. Lãi Suất:
 - (a) Đối với giai đoạn 12 (mười hai) tháng đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành (“**Năm Tính Lãi Thứ Nhất**”): lãi suất cố định 10%/năm (mười phần trăm mỗi năm); và
 - (b) Đối với mỗi giai đoạn 6 (sáu) tháng tiếp theo kể từ ngày kết thúc Năm Tính Lãi Thứ Nhất cho đến Ngày Đáo Hạn: lãi suất thả nổi bằng tổng của 3,25%/năm (ba phẩy hai lăm phần trăm mỗi năm) và trung bình cộng của lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng tiền Đồng kỳ hạn 12 (mười hai) tháng trả lãi sau (hoặc tương đương) do Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở Giao Dịch, Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi Nhánh Thành Phố Hà Nội, Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – Sở Giao Dịch, và Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam - Chi Nhánh Sở Giao Dịch 1 công bố vào ngày xác định lãi suất có liên quan.
4. Mệnh Giá Trái Phiếu: 100.000 VND (một trăm nghìn Đồng)/Trái Phiếu.
5. Giá Phát Hành: 100% mệnh giá.
6. Số Lượng Trái Phiếu Phát Hành: tối đa 15.000.000 (mười lăm triệu) Trái Phiếu. Số lượng Trái Phiếu phát hành cụ thể của từng Đợt Phát Hành Trái Phiếu sẽ do Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành quyết định phù hợp với Khối Lượng Phát Hành và Mệnh Giá Trái Phiếu.

7. Loại Tiền Tê Phát Hành: Đồng Việt Nam.
8. Ngày Phát Hành: dự kiến trong Quý IV năm 2018. Ngày Phát Hành cụ thể của từng Đợt Phát Hành Trái Phiếu sẽ do Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
9. Kỳ Hạn Trái Phiếu: tối đa 60 (sáu mươi) tháng kể từ Ngày Phát Hành của từng Đợt Phát Hành Trái Phiếu.
10. Ngày Đáo Hạn: ngày kết thúc Kỳ Hạn Trái Phiếu.
11. Phương Thức Thanh Toán Gốc Và Lãi:
 - (a) Khoản nợ gốc của các Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào (i) Ngày Đáo Hạn, hoặc (ii) Ngày Thanh Toán Trước Hạn, hoặc (iii) ngày mà các Trái Phiếu đến hạn thanh toán do bị thu hồi nợ trước hạn hoặc do nguyên nhân khác; và
 - (b) Lãi của các Trái Phiếu sẽ được thanh toán (i) mỗi 6 (sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành, hoặc (ii) vào ngày thanh toán khoản nợ gốc như quy định tại đoạn (a) nêu trên.
12. Hình Thức Trái Phiếu: bút toán ghi sổ, có cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật, Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam, sở giao dịch chứng khoán và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu.
13. Biện Pháp Bảo Đảm: Nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành được bảo đảm bởi các biện pháp bảo đảm sau:
 - (a) Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Núi Pháo cam kết bảo lãnh thanh toán vô điều kiện và không hủy ngang cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu; và
 - (b) Công Ty TNHH Tâm Nhìn Masan sử dụng một số cổ phần thuộc sở hữu của mình trong Công Ty Cổ Phần Tài Nguyên Masan để bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu; và/hoặc
 - (c) Các biện pháp bảo đảm khác (nếu có).
14. Nhà Đầu Tư: cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
15. Sử Dụng Trái Phiếu: Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được tự do bán, chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác và được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm và tham gia các quan hệ dân sự/thương mại khác.
16. Quyền Mua Lại Trái Phiếu Của Tổ Chức Phát Hành:
 - (i) Trước khi Trái Phiếu được niêm yết trên một sở giao dịch chứng khoán, Tổ Chức Phát Hành có thể mua lại, trong một hoặc nhiều lần vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày tròn 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành đối với các Trái

Phiếu được sở hữu bởi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận bán lại (“**Ngày Thanh Toán Trước Hạn**”).

- (ii) Sau khi Trái Phiếu được niêm yết trên một sở giao dịch chứng khoán, Tổ Chức Phát Hành có thể mua Trái Phiếu trên sở giao dịch chứng khoán đó tại bất kỳ thời điểm nào sau 12 (mười hai) tháng từ Ngày Phát Hành theo phương thức phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và sở giao dịch chứng khoán có liên quan.
17. Phương Thức Phát Hành: Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ thông qua phương thức bảo lãnh phát hành trên cơ sở nỗ lực tối đa và/hoặc phương thức đại lý phát hành theo quy định của Nghị Định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Chính Phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và Thông Tư số 211/2012/TT-BTC ngày 5 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị Định số 90/2011/NĐ-CP. Phương thức phát hành Trái Phiếu cụ thể sẽ do Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
18. Đăng Ký Và Niêm Yết: Một phần hoặc toàn bộ các Trái Phiếu sẽ được đăng ký với Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán được công nhận tại Việt Nam theo quyết định của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành. Khối lượng Trái Phiếu, thời gian đăng ký, niêm yết và các điều kiện cụ thể khác sẽ do Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành quyết định.
19. Tổ Chức Bảo Lãnh Phát Hành Và/Hoặc Đại Lý Phát Hành Và Tổ Chức Tư Vấn Niêm Yết Trái Phiếu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
20. Đại Lý Lưu Ký Trái Phiếu ban đầu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
21. Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu: Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Kỹ Thương.
22. Các Điều Kiện Khác: sẽ được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận và các tài liệu khác được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu và do Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc Tổng Giám đốc quyết định.
23. Các Cam Kết Khác: như được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và Các Tài Liệu Giao Dịch.

IV. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VỐN CHO VIỆC THANH TOÁN GÓC, LÃI TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu khi đến hạn. Thông tin chi tiết về kế hoạch bố trí nguồn trả nợ được trình bày như kế hoạch dưới đây:

(Đơn vị: tỷ VND)

Năm	2018	2019	2020	2021	2022	2023
Dòng tiền						
Lợi nhuận trước Thuế, chi phí lãi vay và khấu hao	981	4.736	5.106	4.582	5.045	3.642
VAT thu về/(trả thêm)	168	(152)	(46)	23	(17)	96
Vốn lưu động	(262)	(616)	5	94	(31)	115
Thuế TNDN	(40)	(101)	(188)	(170)	(221)	(138)
Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh	847	3.866	4.877	4.530	4.777	3.716
Chi tiền đầu tư TSCĐ	(209)	(571)	(313)	(320)	(326)	(333)
Dòng tiền từ đầu tư	(209)	(571)	(313)	(320)	(326)	(333)
	-	-	-	-	-	-
Dòng tiền kinh doanh + Đầu tư	639	3.295	4.563	4.210	4.451	3.383
	-	-	-	-	-	-
Dòng tiền thuần chi trả lãi vay	(125)	(1.043)	(827)	(447)	(178)	90
	-	-	-	-	-	-
Dòng tiền kinh doanh + Đầu tư + chi lãi vay	514	2.252	3.737	3.763	4.273	3.473
	-	-	-	-	-	-
Vay/(Trả) nợ	-	-	(3.600)	(1.000)	(2.500)	(2.000)
Dòng tiền từ tài chính	-	-	(3.600)	(1.000)	(2.500)	(2.000)
	-	-	-	-	-	-
Tiền đầu kỳ	501¹	1.009	3.261	3.397	6.160	7.932
Tiền thuần	514²	2.252	137	2.763	1.773	1.473
Tiền cuối kỳ	1.015	3.266	3.403	6.165	7.938	9.411

¹ Số tiền đầu kỳ năm 2018 là số tiền đầu kỳ tại ngày 1 tháng 10 năm 2018, các năm còn lại là từ ngày 1 tháng 1.

² Tiền thuần trong năm 2018 thể hiện biến động dòng tiền từ ngày 1 tháng 10 năm 2018, các năm còn lại là từ ngày 1 tháng 1.